TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 91 /2019/DS-PT
Ngày: 04 - 4 - 2019
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Trung
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Lập
Ông Huỳnh Văn Yên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Như Nguyện là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29 tháng 3 và 04 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 30/2019/TLPT-DS ngày 11 tháng 01 năm 2019 về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 102/2018/DS-ST ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 68/2019/QĐ-PT ngày 18 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1957
Người đại diện theo ủy quyền: Chị Phạm Hồng Ng, sinh năm 1980 (có mặt).
Cùng địa chỉ: Ấp A, xã Kh, huyện Ti, tỉnh C

- *Bị đơn*:
1. Tổng Công ty Điện Lực N
Địa chỉ: Số 72, phường B quận 1, thành phố H
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Văn H3 – Chức vụ: Phó Giám đốc (có mặt)
2. Ông Nguyễn Cao H2, sinh năm 1956 (có mặt)
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm 7, thị trấn S, huyện T, tỉnh C
Chỗ ở: Ấp A, xã Kh, huyện Ti, tỉnh C
3. Ông Võ Quốc A, sinh năm 1959 (vắng mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp K, xã Kh, huyện T, tỉnh C

Chỗ ở: Ấp A, xã Kh, huyện Ti, tỉnh C

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Công ty Điện lực M

Địa chỉ: Phường 5, thành phố C, tỉnh C

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Hoàng Ph - Chức vụ: Trưởng phòng Thanh tra Bảo vệ và pháp chế Công ty Điện lực M (có mặt)

- *Người kháng cáo:* Ông Nguyễn Cao H2, là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày*:

Khoảng 10 giờ ngày 13-11-2016, Võ Quốc A thuê Phạm Minh H đào đất cắm trụ điện hạ thế để kéo điện vào nhà Võ Quốc A sử dụng. đang dọn cỏ chuẩn bị đào lỗ thứ hai thì dùng tay nắm ngay chỗ mối nối điện bị giật tử vong tại chỗ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời đã khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, chụp ảnh làm rõ nguyên nhân chết.

Ngày 07-3-2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời Quyết định không khởi tố vụ án.

Ngày 10-3-2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời mời gia đình bị hại, Điện lực huyện Trần Văn Thời và ông Nguyễn Cao H2 hòa giải thỏa thuận tiền mai táng nhưng ông H2 không đến. Sau khi sự việc xảy ra, Điện lực huyện Trần Văn Thời đã hỗ trợ mai táng cho gia đình Phạm Minh H số tiền 20.000.000 đồng.

Nguyên đơn yêu cầu bồi thường tổng cộng 129.340.000 đồng (gồm tiền mai táng, xây mộ, tổn thất tinh thần). Tuy nhiên, tại biên bản hòa giải ngày 14-6-2018 và tại phiên tòa chị Phạm Hồng Ng thay đổi yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bị đơn bồi thường tổng số tiền 80.000.000 đồng (bao gồm chi phí mai táng 25.450.000 đồng; chi phí xây mộ 33.890.000 đồng; tiền thợ, tiền công làm mộ 5.500.000 đồng; tiền làm nhà mộ 4.000.000 đồng và tổn thất tinh thần 11.160.000 đồng).

- *Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày*:

Ngày 15-4-2013 Điện lực Trần Văn Thời (gọi tắt: Điện lực) ký hợp đồng mua bán điện số 13005280 với ông Nguyễn Cao H2 tại ấp T, xã K, huyện T, tỉnh C .Theo hợp đồng quy định, Điện lực chỉ chịu trách nhiệm quản lý đường dây dẫn điện đến công tơ điện. Đường dây điện hạ thế sau điện kế của hộ ông Nguyễn Cao H2 do ông H2 chịu trách nhiệm quản lý.

Kết quả khám nghiệm hiện trường đoạn dây điện từ trụ số 149 đến trụ 150 dài 82,6m có 03 điểm nối, không có băng keo bao bên ngoài là sai quy định. Đoạn dây điện này do ông Nguyễn Cao H2 quản lý và chịu trách nhiệm kiểm tra an toàn hệ thống điện. Anh Phạm Minh H bị điện giật chết thì ông H2 phải chịu trách nhiệm bồi thường.

Ông Võ Quốc A là người thuê lao động nhưng không có hợp đồng lao động, không đảm bảo các điều kiện về an toàn lao động dẫn đến tai nạn nên p có trách nhiệm bồi thường theo quy định.

Điện lực không có trách nhiệm và không đồng ý bồi thường. Tuy nhiên, Điện lực tự nguyện hỗ trợ cho gia đình anh tổng cộng 20.000.000 đồng và phúng điếu 2.000.000 đồng.

- Bị đơn ông Nguyễn Quốc Hùng trình bày:

Ông H2 muốn thương lượng cùng với ông Võ Quốc A để bồi thường cho gia đình anh Phạm Minh H. Tuy nhiên, ông từ chối nên ông H2 yêu cầu Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Đối với đoạn dây điện Công an huyện Trần Văn Thời thu giữ dài 82m, có 03 mối nối, khi hợp đồng mua bán thì đường dây điện đảm bảo, khi mắc 03 mối nối không đảm bảo do Điện lực làm sai kỹ thuật. Sơ đồ hiện trường và sơ đồ đường dây điện được thể hiện là đúng với thực tế.

- Bị đơn ông Võ Quốc A trình bày:

Sau khi đội quản lý điện lực Sông Đốc khảo sát đường dây điện, ông thuê nhiều người trong đó có anh Phạm Minh H dọn đường và đào lỗ cắm trụ điện. Trong lúc anh đào lỗ phát hiện có 02-03 dây điện nằm dưới đất, anh nắm dây điện thì bị điện giật chết. Sự việc xảy ra là ngoài ý muốn do bất cẩn của anh .

Ông Võ Quốc A không đồng ý bồi thường và xin từ chối nhận các văn bản tố tụng của Tòa án, từ chối tham gia tố tụng.

- Đại diện Công ty điện lực M trình bày:

Theo hợp đồng mua bán điện số 13005280 ngày 15-4-2013 giữa Điện lực Trần Văn Thời với ông Nguyễn Cao H2. Theo đó, đường dây điện hạ thế sau điện kế của ông H2 dài hơn 267m được mắc trên trụ điện trung thế trụ số 153/1 đến trụ 149 do ông H2 quản lý và có trách nhiệm kiểm tra an toàn hệ thống điện, phát hiện nguy cơ sự cố, tai nạn điện. Khi sự cố xảy ra làm chết người thì ông H2 phải chịu trách nhiệm bồi thường.

Việc ông thuê anh đào lỗ cắm trụ điện hạ thế chiều dài 370m, kéo từ đường dây điện sau điện kế về nhà nhưng không ký kết hợp đồng lao động. Khi ông Võ Quốc A gửi hồ sơ mua điện đến Đội quản lý Sông Đốc khảo sát phương án cấp điện và hướng dẫn kích thước đỗ cột trụ điện, do đường dây dài phải chờ phê duyệt, Điện lực chưa hướng dẫn cụ thể nhưng ông Võ Quốc A tự thuê mướn lao động đào lỗ cắm trụ điện để xảy ra tai nạn làm anh bị điện giật chết, nên ông phải bồi thường ít nhất 30 tháng tiền lương theo quy định.

Về phía Điện lực không có lỗi nên không có trách nhiệm bồi thường cho gia đình nguyên đơn.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 102/2018/DS-ST ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời quyết định:

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H1. Buộc bị đơn ông Nguyễn Cao H2 và ông Võ Quốc A có trách

nhiệm liên đới bồi thường cho nguyên đơn với số tiền 80.000.000 đồng (mỗi người bồi thường ½).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 03/12/2018, ông Nguyễn Cao H2 kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm vì cho rằng ông không có lỗi trong việc anh Phạm Minh H bị điện giật tử vong.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông H2 vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án, của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử thu thập thêm tài liệu nhằm làm rõ những nội dung: Trách nhiệm của cơ quan điện lực trong quản lý, phân công cán bộ kiểm tra, giám sát đoạn đường dây xảy ra tai nạn. Đoạn đường dây điện vào nhà ông H2 nằm trên trụ điện trung thế được sự đồng ý của ai. Trách nhiệm công ty điện lực đối với đường dây vào nhà ông H2 có nhiều mấu nối.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Khoảng 10 giờ ngày 13/11/2016, ông Võ Quốc A có thuê anh Phạm Minh H đào đất để cắm trụ điện hạ thế kéo điện vào nhà ông Võ Quốc A, khi anh dọn cỏ để đào lỗ đất thứ hai thì thấy sợi dây điện nằm dưới đất, anh dùng tay nắm sợi dây điện để ra chỗ khác nhưng nắm ngay mối nối nên bị điện giật tử vong tại chỗ là thực tế có xảy ra. Quá trình giải quyết vụ án, các đương sự thừa nhận sợi dây điện anh chạm vào bị giật tử vong là đường điện của ông Nguyễn Cao H2 dẫn vào nhà sử dụng, do Điện lực Trần Văn Thời là đơn vị bán điện. Sau khi sự việc xảy ra, bà H1 khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại về tính mạng 80.000.000 đồng bao gồm các khoản tiền mai táng phí, xây mộ và tổn thất tinh thần. Để xác định trách nhiệm bồi thường thiệt hại tại vụ án này, p xác định ai là người có lỗi trong việc làm anh bị điện giật tử vong vào ngày 13/11/2016.

[2] Xét thấy: Đối với ông Nguyễn Cao H2 là người mua điện hạ thế để sử dụng, theo hợp đồng mua bán điện cũng như theo quy định tại Điều 46, 58 của Luật Điện lực quy định thì ông H2 có nghĩa vụ quản lý, sử dụng điện an toàn, thông báo kịp thời cho bên bán điện khi phát hiện bất thường có thể gây mất điện, mất an toàn người và tài sản, bảo đảm các trang thiết bị sử dụng điện đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật và an toàn điện, có trách nhiệm quản lý, kiểm tra định kỳ về an toàn hệ thống điện... Quá trình giải quyết vụ án, ông H2 xác định có phát hiện đầu dây điện của ông H2 tại trụ số 149 bị rơi ra khỏi trụ đỡ, có khả năng mất an toàn về người nhưng không kịp thời thông báo với Điện lực để khắc phục. Từ việc ông H2 không tuân thủ quy định về an toàn điện, nên khi anh chạm p đường dây điện rơi ra khỏi trụ đỡ, trong khi đường dây điện không được băng keo bao bọc bên ngoài

dẫn đến làm anh bị điện giật tử vong là có phần lỗi của ông H2. Ông H2 cho rằng ông không có lỗi trong việc anh bị điện giật tử vong là không có cơ sở chấp nhận.

Đối với Điện lực là đơn vị quản lý, bán điện, đồng thời cũng là đơn vị bán vật tư thiết bị điện để kéo điện cho ông Nguyễn Cao H2. Điện lực hiểu rõ những quy định về đảm bảo kỹ thuật an toàn lưới điện hạ áp theo quy định của pháp luật, tuy nhiên thấy rằng nơi anh bị điện giật chết nằm trong đoạn từ trụ số 149 đến 150 có chiều dài 82,6m, chỉ trong một khoảng trụ đỡ nhưng Điện lực bán vật tư thiết bị đường điện cho ông H2 có đến ba mối nối, tại các mối nối không được dùng băng keo bọc cách điện, đoạn cáp 50 nối với đoạn cáp 70. Mặc khác sau khi bán điện cho ông H2, điện lực cũng không tiến hành kiểm tra việc sử dụng điện an toàn đối với đường điện của ông H2, nên khi đường dây điện bị rơi ra khỏi trụ đỡ, thòng dưới đất sau khi nhân viên ngành điện sửa chữa đường dây điện trung thế thì Điện lực không phát hiện kịp thời để khắc phục sửa chữa. Điều đó cho thấy việc điện lực kéo đường điện cho ông H2 là không đảm bảo kỹ thuật an toàn lưới điện hạ áp, chưa tuân thủ quy định tại Điều 8 Quyết định 34/2006/QĐ-BCN ngày 13/9/2006 của Bộ công nghiệp; các Điều 8, 18 và 19 Thông tư số 27/TT-BTC ngày 31/10/2013. Tại phiên tòa đại diện bị đơn là Tổng công ty cho rằng theo quy định về điểm nối mối điện, chỉ quy định từ nguồn điện đến công tơ điện không được nhiều hơn một mối nối, từ sau công tơ điện thì ngành điện không quy định mức tối đa có bao nhiêu mối nối trong một khoản trụ đỡ, cũng như không quy định Điện lực p có trách nhiệm kiểm tra việc sử dụng điện an toàn của ông H2 từ sau công tơ điện, do vậy Điện lực xác định việc anh bị điện giật tử vong sau công tơ điện của ông H2 sử dụng thì phía Điện lực không có lỗi là không có căn cứ chấp nhận.

Đối với ông Quốc A có thuê anh đào đất để chuẩn bị cấm trụ điện hạ thế, trong lúc đào lỗ đất trụ thứ hai thì bị điện giật tử vong là thực tế. Tuy nhiên xét thấy việc ông A thuê anh H đào đất theo thỏa thuận thì tiền công được trả mỗi ngày, nên đây được xác định là loại hợp đồng lao động theo một công việc nhất định. Theo quy định của pháp luật lao động thì ông với anh có thể giao kết hợp đồng lao động bằng lời nói, không bắt buộc phải ký kết hợp đồng lao động. Như vậy việc giao kết hợp đồng lao động giữa ông A với anh H là đúng với quy định tại khoản 2 Điều 16 và điểm c khoản 1 Điều 22 của Bộ luật lao động. Qua đó thấy rằng, anh bị điện giật tử vong không p do lỗi của ông trong việc thuê anh đào đất cắm trụ điện mà không ký kết hợp đồng lao động với anh như đại diện Tổng công ty và Công ty trình bày. Quá trình giải quyết vụ án, ông xác định ông không có lỗi trong việc anh bị điện giật tử vong xét thấy là có căn cứ. Cấp sơ thẩm kết luận ông có lỗi trong việc anh H bị điện giật tử vong, nên buộc ông A có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho gia đình anh H là chưa đúng.

[3] Xét về mức độ lỗi của Điện lực và ông Nguyễn Cao H2 thấy rằng:

Đối với Điện lực là đơn vị quản lý, đồng thời là người bán điện – nguồn nguy hiểm cao độ, và cũng là người cung cấp vật tư thiết bị điện cho ông H2 để ông H2 kéo điện hạ thế sử dụng. Tuy nhiên khi kéo điện cho ông H2, Điện lực

cung cấp vật tư thiết bị điện không đảm bảo an toàn kỷ thuật điện theo quy định, chỉ trong một khoảng trụ đỡ có đến ba mối nối, tại các mối nối không được bọc keo cách điện, khi nhân viên ngành điện sữa chữa đường dây điện trung thế đã làm đường dây điện của ông H2 rơi khỏi trụ đỡ thòng xuống đất nhưng không kịp thời khắc phục sửa chữa lại. Sau khi kéo đường dây điện cho ông H2, Điện lực cũng không kiểm tra an toàn điện.

Đối với ông H2 là người trực tiếp mua điện sử dụng điện, theo hợp đồng mua bán điện thể hiện ông H2 là người có trách nhiệm quản lý đường dây điện sau công tơ điện, nhưng khi phát hiện đường dây điện sau công tơ điện của mình rơi thòng xuống đất có khả năng mất an toàn về người nhưng lại không kịp thời thông báo cho Điện lực để khắc phục sữa chữa.

Do Điện lực là đơn vị quản lý, kinh doanh nguồn nguy hiểm cao độ, có lỗi như đã phân tích nêu trên trong việc anh bị điện giật tử vong, nhưng Điện lực Trần Văn Thời là đơn vị trực thuộc Công ty điện lực M và theo Quyết định ban hành qui chế tổ chức và hoạt động số 723/QĐ-EVN SPC ngày 01/7/2010 của Tổng Công ty Điện Lực N thì Công ty điện lực M là đơn vị hạch toán phụ Tổng Công ty Điện Lực N, vì vậy buộc Tổng Công ty Điện Lực N phải có trách nhiệm bồi thường 60% thiệt hại cho gia đình anh H. Ông H2 có lỗi trong việc sử dụng điện không an toàn như đã phân tích, nên buộc ông H2 có trách nhiệm bồi thường 40% thiệt hại cho gia đình anh H.

[4] Tại đơn khởi kiện nguyên đơn yêu cầu bồi thường tổng cộng 129.340.000 đồng, tuy nhiên tại cấp sơ thẩm nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bị đơn bồi thường tổng số tiền 80.000.000 đồng (bao gồm chi phí mai táng 25.450.000 đồng; chi phí xây mộ 33.890.000 đồng; tiền thợ, tiền công làm mộ 5.500.000 đồng; tiền làm nhà mộ 4.000.000 đồng và tổn thất tinh thần 11.160.000 đồng) xét thấy là có căn cứ. Như đã phân tích, buộc Tổng công ty Điện lực N bồi thường cho gia đình anh H với số tiền là: 80.000.000 đồng x 60% = 48.000.000 đồng, ông H2 có trách nhiệm bồi thường cho gia đình anh H với số tiền là: 80.000.000 đồng x 40% = 32.000.000 đồng.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Tổng công ty trình bày, nếu xác định Điện lực có lỗi và buộc Tổng công ty có trách nhiệm bồi thường thì Tổng công ty yêu cầu được đối trừ số tiền 20.000.000 đồng mà trước đó Điện lực đã hỗ trợ mai táng cho gia đình . Xét thấy yêu cầu này của Tổng công ty là không có căn cứ, bởi lẽ số tiền 20.000.000 đồng là số tiền mà Điện lực tự nguyện hỗ trợ cho gia đình anh ngay sau khi sự việc xảy ra, mặc khác sau khi xét xử sơ thẩm về phía Tổng công ty cũng không kháng cáo đối với số tiền này.

[6] Đối với anh Phạm Minh Đ là con ruột của anh Phạm Minh H không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của bà H1, anh Đ xin từ chối không tham gia tố tụng tại Tòa án. Đối với bà Lê Thu B xác định bà là vợ anh Phạm Minh H nhưng đã ly hôn, hiện nay đã lập gia đình khác, việc bà H1 yêu cầu bồi thường tính mạng do anh H bị điện giật chết thì bà B không có ý kiến gì, bà B xin từ chối không tham

gia tố tụng tại Tòa án. Do anh Đ và bà B không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của bà H1, đồng thời đã từ chối tham gia tố tụng tại vụ án. Vì vậy cấp sơ thẩm không đưa anh Đ với bà B vào tham gia tố tụng tại vụ án với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là có căn cứ.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cần thu thập thêm tài liệu là không cần thiết, mà có cơ sở chấp nhận một phần kháng cáo của ông H2, sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm là phù hợp.

[8] Về chi phí tố tụng và án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nên:

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 500.000 đồng nguyên đơn đã dự nộp, buộc Tổng công ty có trách nhiệm hoàn trả lại cho nguyên đơn 250.000 đồng, buộc ông H2 có trách nhiệm hoàn trả lại cho nguyên đơn 250.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm, Tổng công ty và ông H2 phải chịu theo quy định.

Do chấp nhận một phần kháng cáo của ông H2, nên ông H2 không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án;

Chấp nhận một phần kháng cáo của ông Nguyễn Cao H2.

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 102/2018/DS-ST ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H1. Buộc Tổng công ty Điện lực N bồi thường cho nguyên đơn 48.000.000 đồng, buộc ông Nguyễn Cao H2 bồi thường cho nguyên đơn 32.000.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người p thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng p chịu lãi suất chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về chi phí tố tụng, buộc Tổng công ty Điện lực N hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị H1 250.000 đồng, buộc ông Nguyễn Cao H2 hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị H1 250.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc Tổng công ty Điện lực N phải chịu 2.400.000 đồng. Buộc ông Nguyễn Cao H2 phải chịu 1.600.000 đồng;

Án phí dân sự phúc thẩm ông Nguyễn Cao H2 không phải chịu, ngày 13/12/2018 ông H2 đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008952 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Trần Văn Thời nên được nhận lại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người p thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân H. Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS H. Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Việt Trung